

Số: /KH- UBND

*Khánh Sơn, ngày tháng 11 năm 2019*

## **KẾ HOẠCH**

**Về việc triển khai Quyết định số 2541/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn huyện Khánh Sơn**

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Kế thừa các kết quả tích cực đã đạt được, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến 2025; làm căn cứ cho các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn lập kế hoạch hằng năm đúng và đủ yêu cầu trọng thời hạn mới.

- Nâng cao nhận thức của người đứng đầu và toàn thể cán bộ, công chức, người lao động, tạo bước đột phá trong phương thức phục vụ, lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức làm thước đo trong xây dựng Chính quyền điện tử.

- Hướng đến xây dựng một nền hành chính điện tử, hiện đại, đồng bộ; ứng dụng các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu dùng chung tạo môi trường làm việc minh bạch, hiệu lực, hiệu quả; giảm thời gian, chi phí, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

#### **2. Yêu cầu**

- Người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan; đơn vị trên địa bàn huyện phải xác định việc xây dựng Chính quyền điện tử là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên; là yếu tố đột phá trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; cần được chú trọng, ưu tiên nguồn lực thực hiện nhiệm vụ về công nghệ thông tin (CNTT).

- Triển khai ứng dụng CNTT trong tất cả các lĩnh vực và có lộ trình, trọng tâm, trọng điểm. Ưu tiên ứng dụng CNTT trong quản lý hành chính, số hóa, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao; ưu tiên các thủ tục hành chính liên quan tới nhiều doanh nghiệp, người dân như: các thủ tục liên quan đến lĩnh vực đất đai; xây dựng; đăng ký kinh doanh...

### **II. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị có liên quan triển khai xây dựng Chính quyền điện tử thành công trên địa bàn huyện, với nền hành chính không giấy; bảo đảm chất lượng, hiệu lực và hiệu quả và minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị trên địa bàn; phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

Đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng; nâng cao chỉ số ứng dụng CNTT, cải cách hành chính của huyện.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### *a) Giai đoạn 2019 – 2020*

Tiếp tục triển khai các văn bản pháp luật tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử.

Tiếp tục ứng dụng đồng bộ, có hiệu quả hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh được kết nối, liên thông với Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của huyện đạt từ 20% trở lên (hoạt tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết của các thủ tục hành chính trực tuyến được công bố đạt từ 40% trở lên).

90% văn bản trao đổi dưới dạng văn bản điện tử giữa các cơ quan trên địa bàn huyện (trừ văn bản mật); 60% hồ sơ công việc trong nội bộ các cơ quan và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

Giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua việc sử dụng các hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Thư điện tử công vụ, Một cửa điện tử, cổng/trang thông tin điện tử.

100% cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước.

100% Cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

### *b) Giai đoạn 2021 – 2025*

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của huyện đạt từ 50% trở lên (hoạt tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết của các thủ tục hành chính trực tuyến được công bố đạt từ 70% trở lên); tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về giải quyết thủ tục hành chính.

80% hồ sơ công việc cấp huyện, 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được tạo lập, xử lý trên môi trường mạng.

70% báo cáo định kỳ của huyện (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia (*thực hiện sau khi có hướng dẫn cụ thể của Sở Thông tin và Truyền thông*).

Hệ thống thông tin phục vụ cuộc họp và xử lý công việc của Chính phủ được triển khai đồng bộ đến 100% UBND cấp huyện, xã.

100% hồ sơ điện tử có thời hạn bảo quản vĩnh viễn được nộp vào Lưu trữ lịch sử tỉnh.

Tiến hành số hóa tài liệu có thời hạn bảo quản từ 50 năm trở lên tại một số cơ quan quản lý các lĩnh vực quan trọng.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Về triển khai các cơ chế, chính sách về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử**

Triển khai các văn bản các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử sau khi các văn bản này được Trung ương sửa đổi, thay thế, ban hành mới.

Tham gia hoàn thiện hệ thống pháp lý của tỉnh về công nghệ thông tin, triển khai các văn bản chỉ đạo và điều hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh nói chung và của huyện nói riêng.

Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các quy định, quy chế về hệ thống thông tin dùng chung, về an toàn thông tin, trao đổi văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số, các quy định về cập nhật cơ sở dữ liệu, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, lưu trữ điện tử,...

Có cơ chế về tài chính và đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, đào tạo nhân lực công nghệ thông tin.

Tạo điều kiện, thu hút các công ty, doanh nghiệp tham gia hoạt động thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, đặc biệt là các hoạt động về đào tạo nguồn nhân lực chuyên môn cao về công nghệ thông tin, cung cấp các dịch vụ thuộc Danh mục các dịch vụ công nghệ thông tin ưu tiên thuê dịch vụ đã được phê duyệt.

### **2. Về hạ tầng CNTT phục vụ phát triển Chính quyền điện tử**

Xây dựng hạ tầng mạng lan ổn định và thông suốt, trang thiết bị ổn định hiện đại đáp ứng được yêu cầu công việc hiện nay.

Bảo đảm chất lượng đường truyền, tiếp tục mở rộng Internet cáp quang sẵn sàng phục vụ mọi nhu cầu kết nối. Phát triển triển hạ tầng Thông tin và Truyền thông trở thành hạ tầng của Chính quyền điện tử và nền kinh tế số.

Tổ chức ứng dụng, khai thác, cập nhật dữ liệu và liên thông đồng bộ các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành và của tỉnh.

Triển khai kết nối, liên thông các hệ thống thông tin, CSDL của địa phương trong việc gửi, nhận văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, thông tin báo cáo, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành, TTHC... với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT đảm bảo cho công tác mở rộng ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện.

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 4029/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Quy định quản lý, vận hành, kết nối sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng tỉnh Khánh Hòa cho các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh.

Triển khai các phần mềm nghiệp vụ chuyên ngành, CSDL chuyên ngành, kết nối liên thông, chia sẻ với Hệ thống Hành chính công trực tuyến, Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện đảm bảo chất lượng dịch vụ viễn thông, đặc biệt là tốc độ Internet, triển khai hiệu quả băng tầng mạng di động 4G, 5G.

### **3. Về gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; đổi mới phương thức làm việc phục vụ người dân và doanh nghiệp**

Tiếp tục triển khai Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Kế hoạch số 10234/KH-UBND ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên các cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan trên địa bàn huyện; triển khai các hoạt động nâng cấp, công tác đảm bảo an toàn thông tin cho cổng/trang thông tin điện tử, bảo đảm kênh cung cấp thông tin cho người dân được đầy đủ, ổn định, liên tục, thông suốt, kịp thời.

Tiếp tục tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung đã được đầu tư và triển khai.

Duy trì, nâng cấp, mở rộng, ứng dụng các phần mềm nghiệp vụ phục vụ quản lý, xử lý công việc chuyên môn trên tất cả các lĩnh vực, bảo đảm công tác quản lý của cơ quan chuyên môn và đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử.

Xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 trên phạm vi toàn huyện theo mô hình ISO điện tử, đảm bảo là công cụ

đặc lực cho các hoạt động cải cách hành chính trong các Cơ quan nhà nước.

#### **4. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo đảm thông tin cá nhân**

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai thi hành Luật An toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh (ban hành tại Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh); định kỳ hàng năm ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện; tổ chức thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

Cử công chức tham gia vào hoạt động của Đội ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Khánh Hòa, chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Triển khai nhân rộng mô hình quản lý an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001 tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn huyện. Đưa nội dung thực hiện chính sách đảm bảo an toàn thông tin vào hoạt động đầu tư xây dựng và phát triển các hệ thống thông tin mới.

Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cấp sử dụng chứng thư số chuyên dùng theo lộ trình để bảo đảm việc trao đổi, lưu trữ và xử lý văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước. Mở rộng triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số trong xác thực văn bản điện tử cho các hệ thống thông tin, thiết bị di động để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan nhà theo lộ trình của Chính phủ.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động nội bộ của đơn vị; thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật số có tính năng lưu trữ, trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin qua mạng; kiểm tra an ninh và an toàn thông tin các thiết bị, phần mềm hệ thống, phần mềm thương mại, phần mềm ứng dụng và các công cụ khác trước khi đưa vào sử dụng; các thiết bị, phần mềm do tổ chức, cá nhân nước ngoài tặng hoặc tài trợ phải được kiểm định an toàn trước khi sử dụng.

#### **5. Bảo đảm nguồn lực triển khai xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử**

Chú trọng các chương trình đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử; khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Thường xuyên cử cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin tham gia các lớp tập huấn chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, an toàn, an ninh thông tin, ...

Đẩy mạnh, đổi mới công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử.

Triển khai thực hiện các cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực có trình độ tham gia xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử; xem xét, cử cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước tham gia thi tuyển chương trình đào tạo thạc sĩ công nghệ thông tin và viên chức phù hợp với vị trí việc làm.

Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai, phát triển Chính quyền điện tử.

Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử; trong việc hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn**

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025 và nội dung Kế hoạch này để chủ động xây dựng, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ một cách nghiêm túc và có hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về UBND huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin).

Tích cực, chủ động triển khai đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Thường xuyên rà soát, cập nhật, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính và bổ sung danh mục thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4. Nâng cao số lượng thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến, số lượng hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4.

Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng, hình thành thói quen làm việc trên môi trường điện tử trong đội ngũ lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Nâng cao tinh thần trách nhiệm và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương về ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công tác.

Quan tâm đầu tư, nâng cấp, đảm bảo về điều kiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử đạt hiệu quả.

#### **2. Phòng Văn hóa và Thông tin**

Là cơ quan đầu mối tham mưu, giúp UBND huyện hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, xây dựng báo cáo việc triển khai thực hiện Kế hoạch này hàng năm gửi báo cáo về UBND tỉnh; Sở Thông tin - Truyền thông.

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

Thường xuyên rà soát, bổ sung và hoàn thiện quy trình, tiêu chuẩn, hệ thống chỉ tiêu đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai xây dựng Chính quyền điện tử các các cơ quan; đơn vị trên địa bàn huyện.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng trong quá trình thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin trong xã hội.

Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các tổ chức, doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, viễn thông và công tác an toàn, an ninh thông tin.

### **3. Phòng Nội vụ**

Chủ trì tổ chức triển khai có hiệu quả chương trình cải cách hành chính của huyện gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham gia nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ cho việc bảo quản lâu dài tài liệu lưu trữ điện tử, bảo đảm giá trị pháp lý tài liệu lưu trữ điện tử qua thời gian dài.

Làm đầu mối tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này liên quan đến việc nâng cao hiệu quả, chất lượng cung cấp, giải quyết dịch vụ công trực tuyến của huyện; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức; nâng cao tính công khai, minh bạch, cải cách bộ máy tổ chức; hình thành tác phong làm việc nghiêm túc, hiện đại trong cơ quan nhà nước.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ này với công tác đánh giá, thi đua, khen thưởng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

### **4. Văn phòng HĐND&UBND huyện**

Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ cuộc họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ngay sau khi Hệ thống được Trung ương đưa vào vận hành tại địa phương (triển khai khi có văn bản hướng dẫn).

Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử; triển khai các hoạt động nâng cấp, công tác đảm bảo an toàn thông tin cho cổng thông tin điện tử, bảo đảm kênh cung cấp thông tin cho người dân được đầy đủ, ổn định, liên tục, thông suốt, kịp thời.

### **5. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí phục vụ nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin để đáp ứng các yêu cầu trong xây dựng Chính quyền điện tử.

Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt gắn với dịch vụ hành chính công trực tuyến trên địa bàn huyện.

## **6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 trên phạm vi toàn huyện theo mô hình ISO điện tử.

Chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí khoa học và công nghệ để triển khai, áp dụng các đề tài, các giải pháp tích hợp, ứng dụng sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử.

## **7. Bưu điện huyện**

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn trong việc cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử; có biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến đảm bảo gia tăng số lượng hồ sơ trực tuyến trên môi trường mạng.

## **8. Kho bạc Nhà nước huyện**

Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt gắn với dịch vụ hành chính công trực tuyến trên địa bàn huyện.

## **9. Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao**

Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này trong các cấp, các ngành, nhân dân.

Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn căn cứ các nội dung tại Kế hoạch, các quy định của cấp trên và tình hình thực tiễn để chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị một cách có hiệu quả (Kế hoạch gửi về UBND huyện thông qua Phòng VH&TT trước **ngày 30/12/2019**)./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu: VT, VH&TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bo Bo Thị Yên**



**Phụ lục**  
**Danh mục các nhiệm vụ triển khai phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa trên địa bàn huyện Khánh Sơn**  
**giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2019 của UBND huyện Khánh Sơn)

| TT       | Nội dung công việc  | Sản phẩm               | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian thực hiện                     | Ghi chú |
|----------|---|------------------------|-----------------|--|---|---------|
| <b>I</b> | <b>Triển khai các cơ chế, chính sách về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử</b>  |                        |                 |  |   |         |
| <b>1</b> | Triển khai các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử... ngay sau khi các văn bản này được Trung ương sửa đổi, thay thế, ban hành mới. | Văn bản triển khai     | Phòng VH&TT     | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Năm 2019 và giai đoạn 2020 - 2025       |         |
| <b>2</b> | Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2020 và giai đoạn 2021-2025.  | Kế hoạch ứng phó sự cố | Phòng VH&TT     | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Giai đoạn 2020 - 2025                   |         |
| <b>3</b> | Triển khai Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính  | Văn bản triển khai     | Phòng Nội vụ    | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Trong năm 2019 và giai đoạn 2020 - 2025 |         |

|           |  |  |                 |  |  |  |
|-----------|--|--|-----------------|--|--|--|
|           | công trực tuyến tại tỉnh Khánh Hòa.  |  |                 |  |  |  |
| 4         | Triển khai quy chế cập nhật, cung cấp, chia sẻ CSDL về kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.  | Văn bản triển khai   | Phòng Thanh tra | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Triển khai khi có văn bản của cơ quan cấp trên |  |
| 5         | Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025.   | Kế hoạch   | Phòng VH&TT     | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Quý IV/2019                                    |  |
| 6         | Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT tỉnh Khánh Hòa năm 2020  | Quyết định của UBND huyện  | Phòng VH&TT     | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Quý IV/2019                                    |  |
| 7         | Triển khai “Đề án quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại tỉnh Khánh Hòa”   | Văn bản triển khai   | Phòng Nội vụ    | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Theo lộ trình của UBND tỉnh                    |  |
| <b>II</b> | <b>Triển khai nền tảng công nghệ phát triển Chính quyền điện tử</b>  |  |                 |  |  |  |
| 1         | Triển khai kết nối, liên thông các hệ thống thông tin, CSDL của địa phương trong việc gửi, nhận văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, thông tin báo cáo, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành, TTHC...với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia. | Các hệ thống thông tin, CSDL của địa phương được kết nối, liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia | Phòng VH&TT     | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Theo lộ trình của TW, của tỉnh                 |  |
| 2         | Đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT  | Hạ tầng CNTT   | Phòng TC – KH   | Các cơ quan, đơn vị;                       | Giai đoạn 2020 -                               |  |

|            |   |                    |  |  |   |  |
|------------|---|--------------------|--|--|---|--|
|            | trên địa bàn huyện đảm bảo cho công tác mở rộng ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện  | được nâng cấp      |  | UBND các xã, thị trấn                      | 2025  |  |
| <b>3</b>   | Triển khai các phần mềm nghiệp vụ chuyên ngành, CSDL chuyên ngành, kết nối liên thông, chia sẻ với Hệ thống Hành chính công trực tuyến, Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp.   |                    | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn |  | Giai đoạn 2020 - 2025                           |  |
| <b>4</b>   | Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 4029/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Quy định quản lý, vận hành, kết nối sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng tỉnh Khánh Hòa cho các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh. | Văn bản triển khai | Phòng VH&TT                                | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Quý IV/2019 và Giai đoạn 2020 - 2025            |  |
| <b>5</b>   | Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện đảm bảo chất lượng dịch vụ viễn thông, đặc biệt là tốc độ Internet, triển khai hiệu quả băng tần mạng di động 4G, 5G.  |                    | Doanh nghiệp viễn thông                    |  | Giai đoạn 2019 - 2020.<br>Giai đoạn 2021 - 2025 |  |
| <b>III</b> | <b>Gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; đổi mới phương thức làm việc phục vụ người dân và doanh nghiệp</b>   |                    |  |  |   |  |

|   |  |  |                           |  |  |  |
|---|--|--|---------------------------|--|--|--|
| 1 | Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ cuộc họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp ngay sau khi Hệ thống được Trung ương đưa vào vận hành tại địa phương.  | Hệ thống thông tin phục vụ cuộc họp và xử lý công việc được triển khai | Vp.<br>HĐND&UBND<br>huyện | Các cơ quan, đơn vị;<br>UBND các xã, thị trấn          | Giai đoạn 2019 – 2020.<br><br>Giai đoạn 2021 – 2025 (theo VB hướng dẫn của cấp trên) |  |
| 2 | Tiếp tục triển khai Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 8/8/2018 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Kế hoạch số 10234/KH-UBND ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC | Văn bản triển khai   | Phòng Nội vụ              | Các cơ quan, đơn vị;<br>UBND các xã, thị trấn          | Giai đoạn 2019 – 2020.<br><br>Giai đoạn 2021 – 2025                                  |  |
| 3 | Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên các cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan trên địa bàn huyện; triển khai các hoạt  | Văn bản rà soát  | Vp.<br>HĐND&UBND<br>huyện | Các cơ quan, đơn vị<br>có cổng/trang thông tin điện tử | Giai đoạn 2019 – 2020.<br><br>Giai đoạn 2021 – 2025                                  |  |

|           |   |   |                          |  |   |  |
|-----------|---|---|--------------------------|--|---|--|
|           | động nâng cấp, công tác đảm bảo an toàn thông tin cho công/trang thông tin điện tử, bảo đảm kênh cung cấp thông tin cho người dân được đầy đủ, ổn định, liên tục, thông suốt, kịp thời. |   |                          |  |   |  |
| 4         | Xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 trên phạm vi toàn huyện theo mô hình ISO điện tử  | Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Năm 2021                                |  |
| <b>IV</b> | <b>Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo đảm thông tin cá nhân</b>  |   |                          |  |   |  |
| 1         | Xây Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2020 trên địa bàn huyện  | Kế hoạch triển khai                                 | Phòng VH&TT              | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Năm 2020                                |  |
| 2         | Triển khai nhân rộng mô hình quản lý an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001 tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện   |   | Phòng VH&TT              | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Giai đoạn 2020 - 2025                   |  |
| 3         | Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cấp sử dụng chứng thư số chuyên dùng theo lộ trình để bảo đảm việc trao đổi, lưu trữ và xử lý văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước.         |   | Phòng VH&TT              | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Trong năm 2019 và Giai đoạn 2020 - 2025 |  |

|          |   |   |  |                      |   |  |
|----------|---|---|--|----------------------|---|--|
| 4        | Thực hiện đánh giá hệ thống thông tin nội bộ ít nhất 01 lần/năm. Thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng hạ tầng kỹ thuật CNTT, hệ thống mạng nội bộ tại đơn vị; kịp thời ngăn chặn, phòng chống và khắc phục các cuộc tấn công vào hệ thống. | Báo cáo đánh giá  | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn |                      | Trong năm 2019 và Giai đoạn 2020 - 2025 |  |
| 5        | Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước.   | Các giải pháp thực hiện   | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn |                      | Trong năm 2019 và Giai đoạn 2020 - 2025 |  |
| <b>V</b> | <b>Bảo đảm nguồn lực triển khai xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử</b>  |   |  |                      |   |  |
| 1        | Tham gia tập huấn về triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh; tập huấn cho cán bộ chuyên trách về CNTT các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, an toàn, an ninh thông tin, ...                             | Tham gia các lớp tập huấn   | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn |                      | Trong năm 2019 và Giai đoạn 2020 - 2025 |  |
| 2        | Đẩy mạnh, đổi mới công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp trong xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử.  | Công tác truyền thông được lồng ghép vào các hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn |                      | Trong năm 2019 và Giai đoạn 2020 - 2025 |  |
| 3        | Tham mưu triển khai thực hiện   | Cơ chế chính sách   | Phòng Nội vụ                               | Các cơ quan, đơn vị; | Trong năm 2019                          |  |

|   |   |  |                |  |   |  |
|---|---|--|----------------|--|---|--|
|   | các cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực có trình độ tham gia xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử; xem xét, cử cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước tham gia thi tuyển chương trình đào tạo thạc sĩ CNTT và viển thông phù hợp với vị trí việc làm. | được ban hành  |                | UBND các xã, thị trấn                      | và Giai đoạn 2020 - 2025                |  |
| 4 | Cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử; hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực liên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.  | Dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết TTHC được triển khai | Bưu điện huyện | Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Trong năm 2019 và Giai đoạn 2020 - 2025 |  |